TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2018/HNGĐ-ST
Ngày 03 - 8 - 2018
Về việc "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Thịnh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lục Văn Vãn.
2. Bà Vũ Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

Ngày 03/8/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2018/TLST-HNGĐ ngày 02/5/2018 về việc "Ly hôn" theo thời gian ấn định mở phiên tòa tại Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2018/QĐST-DS ngày 17/7/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Làng Thị D.
Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Lục Văn T.
Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai, vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/4/2018 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là chị Làng Thị D trình bày:

Chị Làng Thị D và anh Lục Văn T kết hôn ngày 24/9/2014 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng bình thường, sau đó khoảng vài tháng thì nảy sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nên vợ chồng thường xảy ra xô xát, cãi vã. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2015 đến năm nay không ai quan tâm đến nhau. Xét thấy vợ chồng không có hạnh phúc nên chị Làng Thị D đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai giải quyết được ly hôn.

Về con chung và tài sản chung: Chị Làng Thị D xác nhận chưa có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị đơn anh Lục Văn T đều được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Trình đều vắng mặt nên Tòa án không thể lấy được lời khai và tiến hành hòa giải. Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa có ý kiến tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đều tuân thủ thủ theo đúng quy định của pháp luật ; Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là chị Làng Thị D kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Đối với bị đơn là anh Lục Văn T trong suốt quá trình tố tụng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, do vậy Tòa án đã làm các thủ tục niêm yết để đưa vụ án ra xét xử là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Kiểm sát viên cho rằng: Chị Làng Thị D và anh Lục Văn T sau khi kết hôn được một thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng hiện đã ly thân không ai quan tâm đến nhau. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trong nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án để giải quyết cho chị Làng Thị D được ly hôn với anh Lục Văn T, các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án, qua việc thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, chị Làng Thị D vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt. Anh Lục Văn T vắng mặt không có lý do, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Làng Thị D và anh Lục Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quan hệ hôn nhân trên là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do cả hai tuổi đời còn trẻ, trước khi tiến tới hôn nhân lại không có sự tìm hiểu kỹ lưỡng nên trong cuộc sống vợ chồng thường hay xảy ra cãi vã, thiếu sự cảm thông, chia sẻ. Hai người sống ly thân từ năm 2015 đến nay không ai quan tâm đến nhau. Xét nguyện vọng ly hôn của chị Làng Thị D là có cơ sở, cần chấp nhận.

[3]. Về con chung và tài sản chung: Chị Làng Thị D xác nhận chưa có nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị Làng Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; Khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử :

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Làng Thị D được ly hôn với anh Lục Văn T.

2. Về án phí: Chị Làng Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, xác nhận chị Làng Thị D đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (do chị Nguyễn Thị Lan nộp hộ) tại biên lai số 0005098 ngày 27/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTP;
- Các đương sự;
- THADS;
- UBND xã Đồng Tuyển;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đức Thịnh